**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài: VIẾT CHỮ HOA K-KÍNH THẦY YÊU BẠN***

Tuần: 11 Tiết: 103 Ngày dạy: 14/11/2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **-** Có ý thức rèn chữ, thẩm mĩ khi viết.

- Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn

- Có ý thức tự giác trong học tập, có trách nhiệm với bản thân

- Tích cực tham gia hoạt động nhóm

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- HS viết đúng kiểu chữ hoa K và câu ứng dụng.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**GV**: Mẫu chữ hoa K, câu ứng dụng

**HS**: Vở tập viết, bảng con.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên***  | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***3’*** | ***1.Hoạt động khởi động:***- GV cho HS bắt bài hát- GV giới thiệu bài: Tập viết chữ hoa K và câu ứng dụng.- GV ghi bảng tên bài | * Hs hát
* HS lắng nghe
 |
| ***10’*** | ***2. Viết*** ***2.1. Luyện viết chữ K hoa*** –Cho HS quan sát mẫu chữ K hoa, xác định chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét chữ của con chữ K hoa. – GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ K hoa. – GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ K hoa. – HD HS viết chữ K hoa vào bảng con. –HD HS tô và viết chữ hoa vào VTV | ***-***– HS quan sát mẫu + Chữ hoa K cao 2,5 ô li, rộng 2,5 ô li+ Cấu tao: gồm nét cong trái, móc ngược trái, móc phải, nét thắt và nét móc ngược phải.– HS quan sát GV viết mẫu– HS quan sát GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ K hoa. – HS viết vào bảng con, VTV |
| Chữ K\* Cấu tạo: gồm nét cong trái, móc ngược trái, móc phải, nét thắt và nét móc ngược phải. \* Cách viết: - Đặt bút trên ĐK ngang 3, trước ĐK dọc 2, viết nét cong trái, hơi lượn lên trước khi dừng dưới ĐK ngang 4, bên phải ĐK dọc 2. - Không nhấc bút, hơi lượn sang trái viết nét móc ngược trái theo ĐK dọc 2 khi chạm ĐK ngang 1 thì lượn cong lên rồi uốn vào trong, dừng bút bên trái ĐK dọc 2, dưới ĐK ngang 2.- Lia bút đến ĐK ngang 3, viết nét móc phải, đến khoảng giữa thân chữ thì lượn vào trong viết nét thắt cắt qua nét κ, liền mạch viết tiếp nét móc ngược phải, dừng bút dưới ĐK ngang 2, bên phải ĐK dọc 3.  |
| ***10’*** | ***2.2. Luyện viết câu ứng dụng*** – HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng *“Kính thầy yêu bạn”*– HS nghe GV nhắc lại quy trình viết chữ *k* hoa và cách nối từ chữ *K* hoa sang chữ *i*.- Gv lưu ý:Đối với các con chữ còn lại trong câu ứng dụng, các em lưu ý cách nối nét giữa các con chữ trong một chữ, đồng thời đặt dấu cho đúng vị trí.– HS quan sát cách GV viết chữ Kính.– HS viết chữ Imvà câu ứng dụng *“Kính thầy yêu bạn*.*”* vào VTV  | – HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng – HS nghe GV nhắc lại quy trình viết -Hs lắng nghe* HS quan sát

– HS viết  |
| ***7’*** | ***2.3. Luyện viết thêm*** – HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ca dao:  *Cái bống là cái bống bangKhéo sảy khéo sàng cho mẹ nấu cơm. Đồng dao****Bước 1: Hoạt động cả lớp***- GV giải thích cho HS nghĩa của câu ca dao:Em hiểu nghĩa câu ca dao như thế nào?***Bước 2: Hoạt động cá nhân***- GV yêu cầu HS viết câu ca dao vào vở Tập viết.: *Cái bống là cái bống bangKhéo sảy khéo sàng cho mẹ nấu cơm. Đồng dao*-Gv lưu ý khi viết chữ Khéo, cách nối giữa chữ K hoa sang với chữ h.– HS viết chữ *K* hoa, chữ *Khéo* và câu ca dao vào VTV  | – HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ca dao-Hs trình bày theo khả năng-Hs lắng nghe-Hs lắng nghe và thực hiện |
| ***5’*** | ***2.4. Đánh giá bài viết*** – GV yêu cầu HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn. – GV nhận xét một số bài viết. | – HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn. – HS nghe GV nhận xét một số bài viết. |
| ***3’*** | ***3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***(?) Nêu lại nội dung bài - Nhận xét, đánh giá.- Về học bài, chuẩn bị  | - Nhận xét, tuyên dương.- Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy:**